

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 112/2023/HS-ST
Ngày 28/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

*** Tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng:**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Ngọc Sử.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yên- Kiểm sát viên.

Thành phần những người tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm:

- Người chứng kiến:

+ Ông Trần Duy T, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*).

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*).

*** Tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng gồm:**

- Những người tiến hành tố tụng:

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng tham gia hỗ trợ: Ông Nguyễn Trọng Thế.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia hỗ trợ: Ông Nguyễn Viết Dũng.

- Người tham gia tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn M.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Cán bộ, chiến sỹ Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng: Ông Đặng Xuân Trường.

Ngày 28/11/2023, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình và tại điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh

Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 110/2023/TLST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1978 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1946 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946; vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 3/1999 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam đến tháng 02/2001 được xuất ngũ; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2023 đến ngày 14/8/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng (*có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 08/8/2023, tại khu vực đường trục Thôn H, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Đông Hưng kiểm tra thu giữ tại chiếc mũ vải đang đội trên đầu của Nguyễn Văn M 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy kim loại màu trắng bên trong 02 gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, M khai là ma túy loại Hêrôin, M mới mua của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi, đeo khẩu trang, dáng cao, gầy, đứng tại khu vực cầu Đ thuộc xã L, huyện Đ, với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M cất dấu 02 gói ma túy trong chiếc mũ vải đội trên đầu, mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong quản lý vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 1202/KL- KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroine), có khối lượng 0,2503 gam (*Không thấy hai nghìn năm trăm linh ba gam*).

- Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

- Tại Cơ quan điều tra, người chứng kiến là ông Trần Duy T và ông Nguyễn Văn D khai: Tại khu vực đường trục thôn Thôn H, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình ông T và ông D đã chứng kiến việc Công an huyện Đông Hưng khám xét, thu giữ tại chiếc mũ vải đang đội trên đầu của Nguyễn Văn M 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy kim loại màu trắng bên trong 02 gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, M khai là ma túy loại Hêrôin, M mới mua của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi, đeo khẩu trang, dáng cao, gầy, đứng tại khu vực cầu Đình Thượng, với giá 400.000 đồng, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân.

Bản cáo trạng số 108/CT- VKSDH ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn M theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 08/8/2023; biên bản niêm phong vật chứng; bản ảnh vật chứng; bản kết luận giám định số 1202/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người chứng kiến là ông Trần Duy T và ông Nguyễn Văn D; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn M là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng M vẫn cố ý tàng trữ trái phép trên người 0,2503 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguyễn Văn M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho bị cáo và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
- Bị cáo thành khẩn khai báo và bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn; bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn M 02 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine thu giữ của Nguyễn Văn M được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 1202/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 02/11/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H.Đông Hưng;
- Công an H.Đông Hưng;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Kiên Trung